

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2016
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ – XĂNG DẦU (COMECO)

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Vật tư - Xăng dầu (COMECO);
Căn cứ Biên bản Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm tài chính 2016 của Công ty COMECO được tổ chức vào ngày 26/4/2017,

QUYẾT NGHỊ:

ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2016 Công ty Cp Vật tư – Xăng dầu (COMECO) thống nhất biểu quyết thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung sau:

Điều 1. Thống nhất thông qua Báo cáo tài chính năm 2016.

Đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN). *Tỷ lệ biểu quyết: 100% tán thành.*

Điều 2. Thống nhất thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT) về đánh giá thực trạng công tác quản lý kinh doanh năm 2016 và nhiệm kỳ IV (2012 – 2016). Gồm các nội dung chủ yếu như sau:

1.1. Kết quả năm 2016

SỐ TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KH NĂM 2016	TH NĂM 2016	TH 2016/ KH 2016 (%)
A	B	C	1	2	3 (2/1)
1	Doanh thu	Triệu đồng	3.100.000	3.471.397	111,98%
2	Lãi gộp	Triệu đồng	205.000	284.884	138,97%
3	Đơn giá lãi gộp bán lẻ xăng dầu	Đồng/lít	673,00	1.250,11	185,75%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	52.300	136.819	261,60%
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	42.000	109.726	261,25%
6	Nộp NSNN	Triệu đồng	33.000	67.052	203,19%
7	Cổ tức	%	15	50	333,33%

1.2. Kết quả 5 năm nhiệm kỳ IV (2012-2016)

SỐ TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	TH NĂM 2011	THỰC HIỆN NHIỆM KỲ IV					TL (%) 2016/ 2011	TLBQ (%) 2012 - 2016
				2012	2013	2014	2015	2016		
A	B	C	I	2	3	4	5	6	7 (6/1)	8
1	Doanh thu	Trđ	4.732.648	4.956.451	5.230.732	5.455.187	4.208.485	3.471.397	73,35%	91,48%
2	Lãi gộp	Trđ	131.923	147.458	152.918	182.799	295.139	284.884	215,95%	117,90%
3	Đơn giá lãi gộp BLXD	Đồng/lít	539	542	621	668	1.194	1.250	232,01%	123,25%
4	LN trước thuế	Trđ	42.874	31.946	32.700	51.218	127.815	136.819	319,12%	143,86%
5	LN sau thuế	Trđ	33.272	24.525	25.531	42.018	100.001	109.726	329,79%	145,44%
6	Nộp NSNN	Trđ	24.762	25.785	28.901	33.788	81.521	67.052	270,79%	126,99%
7	Cổ tức	%	18	15	15	20	50	50	277,78%	135,12%

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tán thành.

Điều 3. Thống nhất thông qua phương hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 và nhiệm kỳ V (2017 – 2021). Gồm các nội dung chủ yếu như sau:

SỐ TT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	TH NĂM 2016	KẾ HOẠCH NHIỆM KỲ V					TLBQ (%) 2017-2021
				2017	2018	2019	2020	2021	
A	B	C	1	2	3	4	5	6	7
1	Doanh thu	Trđ	3.471.397	3.500.000	3.675.000	3.858.800	4.051.800	4.254.500	105,00
2	Lãi gộp	Trđ	284.884	200.355	216.593	223.389	230.403	237.641	104,36
3	Đơn giá lãi gộp BLXD	Đồng/lít	1.250,11	1.000,00	1.000,00	1.000,00	1.000,00	1.000,00	100,00
4	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	136.819	62.169	66.60	69.125	73.000	76.000	105,15
5	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	109.726	50.000	53.480	55.500	58.600	61.000	105,10
6	Nộp NSNN	Trđ	67.052	45.868	48.990	50.245	51.670	53.170	103,76
7	Cổ tức	%	50	15	15	15	15	15	100,00

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tán thành.

Điều 4. Thống nhất thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) về quản lý Công ty của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc năm 2016.

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tán thành.

Điều 5. Thống nhất thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận.
Gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2016: (số liệu đã được kiểm toán)

DVT: 1.000 đồng		
SỐ TT	CHỈ TIÊU	PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2016
1	Quỹ đầu tư phát triển : 10%	10.972.621
2	Quỹ khen thưởng và phúc lợi : 8%	8.778.097
3	Cổ tức bằng tiền mặt : 50%/VĐL	70.603.140
3.1	Đã chi đợt 1/2016 vào ngày 26/8/2016 : 10%/VĐL	14.120.628
3.2	Đã chi đợt 2/2016 vào ngày 29/12/2016 : 40%/VĐL	56.482.512
4	Thù lao HĐQT và BKS	408.000
5	Khen thưởng HĐQT, Ban điều hành và BKS năm 2016	2.200.000
5.1	HĐQT	1.000.000
5.2	Ban điều hành	1.000.000
5.2.1	Tổng Giám đốc	500.000
5.2.2	Các thành viên còn lại	500.000
5.3	BKS	200.000
6	Lợi nhuận sau thuế chuyển sang năm sau	16.764.352
	TỔNG CỘNG	109.726.210

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tán thành.

2. Kế hoạch chi năm 2017

Kế hoạch chi cổ tức năm 2017: tối thiểu 15%/VĐL (Mệnh giá: 10.000đ/cp).

Tùy thuộc tình hình tài chính của Công ty, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu và niêm yết cổ phiếu phát hành thêm (nếu có).

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tán thành.

Điều 6. Thống nhất thông qua Tờ trình về trả tiền thù lao cho HĐQT, BKS

Tổng mức thù lao trả cho HĐQT và BKS năm 2017: **408.000.000 đồng/năm** (bằng năm 2016). Trong đó:

- Thành viên HĐQT : 300.000.000 đồng (B/q: 5 tr.đ/người/tháng).

- Thành viên BKS : 108.000.000 đồng (B/q: 3 tr.đ/người/tháng).

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tán thành.

Điều 7. Thống nhất thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán. Gồm các nội dung chủ yếu sau:

- Danh sách các công ty kiểm toán:

+ Công ty TNHH KPMG Việt Nam

+ Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)

+ Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)

+ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn một trong các Công ty kiểm toán nêu tại danh sách trên để thực hiện kiểm toán cho Công ty trong năm tài chính 2017 theo đúng quy định của pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tán thành.

Điều 8. Thống nhất thông qua Tờ trình về chấp thuận các hợp đồng, giao dịch cung cấp xăng dầu cho Công ty.

1. Hợp đồng của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn (PV Oil Sài Gòn) (là người có liên quan của PV Oil - cổ đông sở hữu 44,79% cổ phần phổ thông của COMECO) về việc cung cấp xăng dầu cho COMECO với giá trị hợp đồng là: 1.750 tỷ đồng $\pm$ 30% (Giá trị hợp đồng mua thực tế có thể cao hơn hoặc thấp hơn 30% so với mức 1.750 tỷ đồng).

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tán thành.

2. Hợp đồng của Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Tp.Hồ Chí Minh (Saigon Petro) (là cổ đông sở hữu 39,65% cổ phần phổ thông của COMECO) về việc cung cấp xăng dầu cho COMECO với giá trị hợp đồng là: 1.750 tỷ đồng $\pm$ 30% (Giá trị hợp đồng mua thực tế có thể cao hơn hoặc thấp hơn 30% so với mức 1.750 tỷ đồng).

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tán thành.

Điều 9. Bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ V (2017 – 2021)

1. Bầu Hội đồng quản trị

Đại hội đã nhất trí số lượng là 5 thành viên và giới thiệu danh sách 5 người đưa ra Đại hội để bầu HĐQT nhiệm kỳ V (2017 – 2021).

Kết quả bầu và trúng cử HĐQT nhiệm kỳ V (2017 – 2021) như sau:

1. Ông Nguyễn Ngọc Anh

2. Ông Trần Minh Hà

3. Ông Lê Văn Nghĩa

4. Ông Phạm Văn Thoại

5. Ông Lê Tấn Thương

2. Bầu Ban Kiểm soát

Đại hội đã nhất trí số lượng là 3 thành viên và giới thiệu danh sách 3 người đưa ra Đại hội để bầu BKS nhiệm kỳ V (2017 – 2021).

Kết quả bầu và trúng cử BKS nhiệm kỳ V (2017 – 2021) như sau:

1. Ông Võ Tuấn Hào
2. Ông Nguyễn Đức Linh
3. Ông Nguyễn Thành Quốc

Điều 10. Nghị quyết này đã được ĐHĐCĐ thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 26/4/2017. Tất cả các Cổ đông của Công ty Cổ phần Vật tư – Xăng dầu (COMECO), thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên Ban TGD và toàn thể Cán bộ Công nhân viên Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- Ban TGD;
- BKS; Cổ đông;
- Các đơn vị trong Công ty;
- Đăng báo, trang Web để công bố thông tin;
- Lưu VT, HĐQT.

